

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022

**“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ
trong tình hình hiện nay”**

Phần thứ nhất TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm sâu sắc đến cán bộ và công tác cán bộ. Người coi đó là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhà nước.

Xác định vai trò, vị trí quan trọng của cán bộ trong thực hiện công việc cách mạng, Người nhiều lần nhấn mạnh rằng: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”². Người ví cán bộ như cái dây chuyền của bộ máy liên quan đến nhiều bộ phận, là cầu nối giữa Đảng, Chính phủ với Nhân dân. Theo Người: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”³, “các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung cho dân”⁴. Trước lúc đi xa, trong bản Di chúc, Người đặc biệt nhấn mạnh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”⁵. Thực tiễn của các thời kỳ cách mạng cho thấy, trong tất cả mọi công việc của Đảng dù to hay nhỏ, cán bộ là yếu tố trung tâm, then chốt và quyết định đến sự sống còn của Đảng, sự tồn vong của chế độ.

I. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương lớn về đạo đức cách mạng, là biểu tượng sinh động về thực hiện những chuẩn mực đạo đức cách mạng với Nhân dân.

Tấm gương lớn Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng được Nhân dân cả nước và nhân dân thế giới ngợi ca, noi gương. Là nhà cách mạng cộng sản, đạo đức cách mạng trở thành một phẩm chất tự nhiên, yếu tố cấu thành năng lực của người cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.309.

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.280.

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2002, t. 5, tr.269.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, t.4, tr.64-65.

⁵ Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công bố năm 1969.

Người viết:

"Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc

Người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính

Thiếu một mùa, thì không thành trời

Thiếu một phương, thì không thành đất

*Thiếu một đức, thì không thành người"*⁶

Sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức thể hiện nhất quán, xuyên suốt, trong đó Người luôn đề cao đạo đức của người cán bộ cách mạng. Mở đầu cuốn "Đường Kách mệnh", Người đã nêu lên hai mươi ba điều về "Tư cách người Kách mệnh", trong đó: "Đối với tự mình phải cần kiệm, vị công vong tư, không hiếu danh, không kiêu ngạo".

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức của người cán bộ trước hết phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhân dân, phải "tận trung với nước, tận hiếu với dân", luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết; biết giải quyết đúng đắn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của giai cấp, dân tộc; nếu lợi ích của Đảng và của cá nhân mâu thuẫn nhau thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng. Đạo đức cách mạng còn được thể hiện ở lối sống trong sạch, lành mạnh, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, không xa hoa, lãng phí, không hủ hóa, tham ô, không đặc quyền đặc lợi, sa vào chủ nghĩa cá nhân; có tinh thần đoàn kết, kỷ luật nghiêm minh, tương thân, tương ái; "bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của Nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội"; phải "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thân; không quan liêu". Người cán bộ cách mạng phải có mối quan hệ mật thiết, gương mẫu, gần gũi, gắn bó với Nhân dân; phải là đầy tớ trung thành, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, không cửa quyền, hách dịch, không lên mặt "quan cách mạng".

Người cán bộ chân chính phải gắn liền với năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm; phải nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, bởi "tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý". Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ phải thường xuyên rèn dũa, Người khẳng định: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong".

⁶ Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.631.

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là hiện thân, là sự hội tụ đẹp nhất, trọn vẹn nhất về phẩm chất đạo đức cách mạng; là tấm gương sáng ngời cả đời phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước, vì hạnh phúc con người. Tấm gương đạo đức cách mạng của Người mãi soi sáng cho mọi thế hệ cán bộ, đảng viên noi theo.

II. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về năng lực chuyên môn (tài) của người cán bộ

Theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, Người yêu cầu cán bộ phải có năng lực (tài): “Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... chính trị là đức, chuyên môn là tài”⁷. Tài của người cán bộ được thể hiện ở trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, làm chủ tri thức khoa học, sự hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình, kinh nghiệm, kỹ năng sáng tạo tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Với quan niệm: “Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng tìm kiếm, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng những người tài đức cho cách mạng.

Tư tưởng “Chiêu hiền đãi sĩ” được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ ngay từ những ngày đầu cách mạng; khi còn ở Quảng Châu, Người đã lựa chọn, tập hợp những thanh niên ưu tú, có trình độ, năng lực để đào tạo, bồi dưỡng, sau này đưa về nước hoạt động. Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, với tư tưởng “Kiến quốc cần có người tài”, Người đã viết hai bài viết “Nhân tài và kiến quốc”, “Tìm người tài đức” đăng trên báo Cứu quốc, nhờ đó thu hút được rất nhiều người có tài, đức tham gia xây dựng và kiến thiết đất nước từ những ngày đầu chính quyền cách mạng còn non trẻ.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đức và tài phải luôn gắn bó chặt chẽ, tác động lẫn nhau trong nhân cách người cán bộ cách mạng; cán bộ, đảng viên phải vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn, có như thế mới đủ phẩm chất và năng lực đảm đương công việc, dù có vất vả đến đâu, trong hoàn cảnh khó khăn thế nào, cũng có thể hoàn thành nhiệm vụ, đạt chất lượng và hiệu quả cao.

Người cán bộ cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng là người “hồng thắm, chuyên sâu”, vừa có năng lực trí tuệ, trình độ hiểu biết, năng lực thực tiễn tốt để đạt hiệu quả cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Người yêu cầu: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”⁸. Theo Người, cán bộ có tài là người “hăng hái, thạo việc”, “biết việc, biết người”, “có gan quyết đoán”, “có gan phụ trách”, “dám chịu trách nhiệm”... có tác phong công tác,

⁷ Hồ Chí Minh toàn tập, t.9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.492.

⁸ Hồ Chí Minh toàn tập, t.10, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.313.

làm việc, sinh hoạt sâu sát thực tiễn, gần gũi Nhân dân, mở rộng dân chủ, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn, thể hiện tinh thần trách nhiệm; trong công tác biết lắng nghe ý kiến, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, khéo tổ chức và lãnh đạo Nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Người yêu cầu cán bộ càng phải: “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi,... cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁹.

Tài của người cán bộ còn ở chỗ, dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công; luôn nắm vững chính sách, đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh; mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân và làm tròn nhiệm vụ. Để hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ dù ở cương vị nào cũng phải tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Học tập càng khá, thì giải quyết các vấn đề càng dễ dàng, công việc càng trôi chảy. Để học tập tiến bộ, Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học Nhân dân, không học ở Nhân dân là một khuyết điểm rất lớn”.

Để được dân tin yêu, kính trọng, người cán bộ phải rèn luyện, làm tốt công tác chuyên môn, phải biết tránh xa những căn bệnh, những thói xấu thường gặp và dễ mắc phải như: bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh ba hoa, bệnh cá nhân chủ nghĩa... Người nhắc nhở cán bộ: “Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”¹⁰.

III. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng đến việc “nêu gương”, vai trò tiên phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, bởi “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”¹¹. Người căn dặn: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹².

Người nhiều lần nhắc nhở muốn “nêu gương” trước hết phải “làm gương”, cán bộ, đảng viên phải là những đầu tàu gương mẫu, “đảng viên đi trước, làng

⁹ Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.286.

¹⁰ Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.252.

¹¹ Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.552.

¹² Hồ Chí Minh toàn tập, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.284.

nước theo sau”; trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ phải có trách nhiệm tự tu dưỡng để trở thành con người trong sáng, phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nói đi đôi với làm, phải làm gương trong mọi việc từ nhỏ đến lớn, có như thế Nhân dân mới noi gương theo Đảng mà tin và làm theo. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”¹³. Việc nêu gương phải thực hiện cả đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc.

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ đảng viên nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao, những người đứng đầu cần phải tiên phong trong việc nêu gương; chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách làm việc, học tập sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Người thường căn dặn cán bộ nòng cốt, cốt cán “đã hứa là phải thực hiện”, “nói thì phải làm”, phải thật thà “ba cùng” với quần chúng, với Nhân dân, “mình bảo người ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao được... Miệng nói tay phải làm mới được”¹⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng phương pháp nêu gương. Người chỉ ra rằng người tốt, việc tốt nhiều lắm, ở đâu cũng có, ngành nào cũng có, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có; trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con; trong nhà trường, thầy cô giáo là tấm gương cho học trò..., “lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”¹⁵. Người luôn theo dõi những điển hình tiên tiến được phản ánh trên các báo để tổng hợp và tìm cách nhân rộng. Trước lúc đi xa, Người đã cùng đồng chí Hà Huy Giáp tuyển chọn những gương tiêu biểu xuất bản thành sách “*Người tốt việc tốt*” để mọi người học tập, làm theo lan tỏa những cái tốt, cái đẹp trong xã hội.

Không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm đúng đắn về nêu gương, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là tấm gương sáng ngời, là biểu hiện mẫu mực, sinh động, cụ thể của sự tiên phong, gương mẫu, sự thống nhất giữa lời nói với hành động, việc làm. Người kiên trì nêu gương về đạo đức còn nhiều hơn những gì Người viết ra. Phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng, phấn đấu hy sinh vì nước, vì dân, không tư lợi của Người. Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng nhận xét: “Bao trùm lên tất cả ở Hồ Chí Minh là sự quên mình vì mọi người, chính là sự ham muốn duy nhất, ham muốn tốt bậc của Người là làm sao mang lại thật nhiều hạnh phúc cho dân, cho nước. Cuộc sống hoàn toàn không chút gợn riêng tư, đã

¹³ Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.552.

¹⁴ Hồ Chí Minh toàn tập, t.4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.117.

¹⁵ Hồ Chí Minh toàn tập, t.15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.672.

tạo nên ở Người một cái gì vô cùng trong sáng”. Trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cần thấm nhuần, phát huy trách nhiệm nêu gương theo tấm gương tiêu biểu, mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, góp phần giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, xứng đáng là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân.

IV. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cách mạng là để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, đây là nhiệm vụ rất vẻ vang nhưng cũng rất nặng nề, là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp. Để hoàn thành nhiệm vụ đó đòi hỏi Đảng phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ có đủ đức, đủ tài, trong đó đức là quan trọng hàng đầu.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra những yêu cầu đối với Đảng trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đó là:

1. Phải hiểu và đánh giá đúng cán bộ; chống cục bộ, địa phương, hẹp hòi

Đánh giá về vai trò của công tác cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Vì vậy, Người rất quan tâm đến khâu hiểu và đánh giá đúng cán bộ.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn hiểu biết cán bộ trước hết phải tự biết mình: “Đã không tự biết mình thì khó mà biết người, vì vậy muốn biết đúng sự phải trái ở người ta, thì trước phải biết đúng sự phải trái của mình. Nếu không biết sự phải trái ở mình, thì chắc không thể nhận rõ người cán bộ tốt hay xấu”¹⁶, “phải sửa những khuyết điểm của mình, mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng”¹⁷. Đánh giá cán bộ phải dựa trên quan điểm toàn diện, xem xét đầy đủ các mặt: Năng lực công tác (trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ), phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ; đánh giá đúng cán bộ để biết ai là cán bộ tốt, ai là cán bộ kém, để phát hiện cái hay của họ mà khuyến khích, phát huy, nhìn ra cái dở của họ mà tìm cách giúp đỡ khắc phục. Trên cơ sở đó mà bố trí, sử dụng, đề bạt đúng cán bộ.

Để đánh giá đúng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải tiến hành thường xuyên, quyết không nên chập nhắt vì Người cho rằng, mọi sự vật, hiện tượng đều không ngừng biến đổi, cán bộ cũng như vậy: “Có người khi trước theo cách mạng mà nay lại phản cách mạng, một người cán bộ khi trước có sai lầm,

¹⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.277.

¹⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.278.

không phải vì thế mà sai lầm mãi, cũng có cán bộ đến nay chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm”¹⁸; quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không phải luôn giống nhau, “mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt thì tìm thấy những nhân tài mới, một mặt khác thì những người hủ hóa cũng lòi ra”¹⁹.

Đánh giá cán bộ phải khách quan, công tâm, minh bạch, không hẹp hòi, định kiến cá nhân, cục bộ, địa phương. Theo Người, tư tưởng “Ai hầu (hợp) với mình thì dù nói không đúng cũng nghe, tài không có cũng dùng. Ai không hầu (hợp) với mình thì dù có tài cũng dìm họ xuống, họ phải mấy cũng không nghe”... Làm vậy sẽ “mất cán bộ, kém nhất trí. Đó là chứng bệnh rất nguy hiểm”²⁰. Những khuyết điểm này, làm Đảng mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình, làm hại sự thống nhất, làm mất sự thân ái, đoàn kết đồng chí, gây ra những mối nghi ngờ, mất niềm tin nên phải chữa cho “tiệt nọc”.

2. Phải làm tốt công tác huấn luyện cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng thành bại của sự nghiệp cách mạng tùy thuộc vào công tác cán bộ: “Tôi chỉ sợ những hành vi xấu xa của cán bộ làm cho đồng bào mất lòng tin với chế độ, Nhà nước và Đảng. Có thể nói, kẻ phá hoại sự nghiệp cách mạng đáng sợ nhất là những người ấy, vì trước mắt đồng bào, họ là Đảng và Nhà nước”²¹. Từ đó, Người căn dặn “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”²².

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu”²³; huấn luyện cán bộ phải lấy chất lượng làm trọng, căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu của nghề nghiệp, gắn liền với nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể, “làm việc gì học việc ấy”²⁴; phải huấn luyện toàn diện về nghề nghiệp, chính trị, văn hóa, lý luận đi đôi với thực hành, cả đức và tài; phải có kế hoạch rõ ràng, tổ chức khoa học, phải lựa chọn rất cẩn thận những nhân viên phụ trách việc huấn luyện đó. Huấn luyện cán bộ cần tiến hành thường xuyên, công phu, lâu dài, phải kiên trì và bền bỉ, bởi vì “không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt”²⁵.

Với Người, công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, không chỉ cho hiện tại mà còn cho cả mai sau: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”²⁶.

3. Phải khéo dùng cán bộ

¹⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.278.

¹⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.274.

²⁰Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5, tr.71-75.

²¹Lời Bác căn dặn cán bộ, Báo Nhân dân, ngày 19/8/1997.

²²Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.269.

²³Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.273.

²⁴Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.270.

²⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282.

²⁶Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công bố năm 1969.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Cố nhiên việc hay hay dở, một phần do cán bộ đủ năng lực hay không. Nhưng một phần cũng do cách lãnh đạo đúng hay không... Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”²⁷.

Quan điểm của Người là không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay, ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người chữa chỗ dở, “dùng người cũng như dùng gỗ, người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong, đều tùy chỗ mà dùng được”²⁸. Dùng cán bộ phải hợp lý, nhìn nhận, căn cứ đúng năng lực, chuyên môn, đúng người, đúng việc, đúng lúc, đúng chỗ, như thế sẽ phát huy được năng lực cán bộ, ngược lại, phân công không đúng chuyên môn, sở trường thì sẽ rất vất vả, khó khăn, kết quả công việc không đạt yêu cầu, giống như: “Thợ rèn thì bảo đi đóng tù, thợ mộc thì bảo đi rèn dao. Thành thử hai người đều lúng túng. Nếu biết tùy tài mà dùng người, thì hai người đều thành công”²⁹.

Khéo dùng cán bộ còn có nghĩa là phải tin tưởng vào cán bộ, tạo điều kiện, cơ hội để khuyến khích họ phát huy dân chủ và tinh thần trách nhiệm của mình; khi giao việc cho cán bộ thì cần chỉ đạo, trao đổi rõ ràng, đầy đủ, những vấn đề đã quyết định rồi, thả cho họ làm, động viên, khuyến khích họ mạnh dạn thực hiện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích: “Đảng càng phát triển thì cần đến cán bộ mới càng nhiều. Và chẳng, số cán bộ cũ có ít, không đủ cho Đảng dùng... Nếu không có cán bộ mới thế vào, thì ai gánh vác công việc của Đảng”³⁰. Lớp cán bộ đi trước là những người có nhiều kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, trải qua rèn luyện, thử thách trong thực tiễn. Còn những cán bộ kế cận có sức trẻ, sự hăng hái, nhiệt huyết, nhạy cảm với cái mới và chịu khó học hỏi nên nhanh tiến bộ. Do đó, khéo dùng cán bộ còn thể hiện ở chỗ biết kết hợp hài hòa giữa thế hệ cán bộ lớn tuổi và cán bộ trẻ, lớp cán bộ cũ và cán bộ mới, “hai bên phải tôn trọng nhau, giúp đỡ nhau, học lẫn nhau, đoàn kết chặt chẽ với nhau”³¹, đảm bảo sự chuyển giao, bồi dưỡng cán bộ cách mạng cho đời sau.

Người cũng chỉ ra rằng: “So với Nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một người đảng viên. Nếu không có Nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết”³², vì vậy, khi dùng cán bộ cần phải trọng dụng nhân tài cả trong và ngoài Đảng, phải lấy thước đo là tinh thần vì dân, vì nước, không được câu nệ, khinh rẻ, chê bai họ, phải có tinh thần hòa hợp, khách quan, không định kiến trong nhìn nhận, đánh giá vị trí xuất thân của họ, “miễn là

²⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.280.

²⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.72.

²⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.274.

³⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.237.

³¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.237.

³²Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.238.

không phản lại quyền lợi dân chúng, không là Việt gian,... có lòng trung thành với Tổ quốc là có thể dùng được”³³.

4. Phải “có gan cất nhắc cán bộ”

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người làm công tác cán bộ phải có gan đề bạt, cất nhắc cán bộ, Người coi đây là một nghệ thuật, là khâu trung tâm của công tác cán bộ. Cán bộ nào cũng có mặt mạnh, mặt yếu, nếu bố trí sử dụng đúng sẽ phát huy mặt mạnh của cán bộ, thúc đẩy phong trào và hạn chế được mặt yếu của họ. Có gan cất nhắc cán bộ tức là phải mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ vào các cương vị cần thiết đáp ứng nhu cầu cách mạng đề ra; người cán bộ được cất nhắc có thể còn có điểm yếu, song phải biết được khuyết điểm của họ để sau khi cất nhắc tiếp tục giúp đỡ họ tiến bộ. Có gan cất nhắc là không sợ người cất nhắc sẽ vượt mình.

Hồ Chí Minh cho rằng, cất nhắc cán bộ là một công tác cần kíp, nhưng phải làm cho đúng, “biết rõ cán bộ, mới có thể cất nhắc cán bộ một cách đúng mực”³⁴. Có gan cất nhắc cán bộ không có nghĩa là làm nóng vội, làm liều, làm ẩu, càng không vì danh lợi của mình mà cất nhắc cán bộ; cất nhắc cán bộ phải vì công tác, vì tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái. Người căn dặn: “Khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc. Nếu cất nhắc không cẩn thận, không khỏi đem người bô lô ba la, chỉ nói mà không biết làm, vào những địa vị lãnh đạo. Như thế rất có hại”³⁵.

Người đặc biệt nhấn mạnh, trước khi đề bạt, cất nhắc cán bộ phải xem xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, các mối quan hệ của họ trong quá trình công tác, những ưu, nhược điểm mà đề bạt, cất nhắc họ một cách công tâm, khách quan. Người căn dặn: “Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối loï thối trong lòng Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào”³⁶.

Người còn nhắc nhở, đối với cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng, cẩn thận, chính xác trước khi cất nhắc, mà sau khi cất nhắc phải giúp đỡ, khuyên răn họ, vun trồng năng lực, lòng tự tin, tự trọng của họ; cất nhắc cán bộ, không nên làm như “giã gạo”, “khi họ sai làm thì đẩy xuống, chờ lúc họ làm khá, lại cất nhắc lên; một cán bộ bị nhắc lên thả xuống ba lần như thế là hỏng cả đời”³⁷.

5. Phải yêu thương, bảo vệ cán bộ nhưng kỷ luật phải nghiêm

³³Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.43.

³⁴Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282.

³⁵Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.274.

³⁶Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.281.

³⁷Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định cán bộ là tài sản vô giá của Đảng, của cách mạng, của dân tộc: “Không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt. Nhưng cần phải công tác, tranh đấu, huấn luyện lâu năm mới được. Trái lại, trong lúc tranh đấu, rất dễ mất một người cán bộ. Vì vậy, Đảng phải thương yêu cán bộ”³⁸. Người nhấn mạnh mất mát cán bộ là tổn thất lớn cho cách mạng, chính vì thế, chúng ta phải coi trọng cán bộ, phải hết lòng thương yêu, chăm lo bồi dưỡng, gìn giữ cán bộ; đặc biệt, là phải chăm lo giữ gìn cán bộ cũ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ mới.

Người quan niệm học tập là công việc suốt đời của mỗi người, bất kì cán bộ nào còn làm cách mạng thì còn phải học tập, chỉ có như vậy mới hoàn thành được nhiệm vụ, mới đáp ứng được nhu cầu ngày càng phát triển của sự nghiệp cách mạng. Chính vì thế, “thương yêu là giúp họ học tập thêm, tiến bộ thêm”³⁹, Đảng, Nhà nước phải hết lòng chăm lo, tạo điều kiện cho cán bộ không ngừng học tập, không ngừng tiến bộ, trưởng thành.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn xác định, yêu thương cán bộ là luôn phải chú ý, quan tâm đến công tác của cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ phát huy khả năng chủ động, sáng tạo, thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao. Theo Người: “Thương yêu là luôn luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ”⁴⁰. Đồng thời, Người nêu rõ, yêu thương cán bộ còn là luôn biết động viên, khích lệ cán bộ khi họ có thành tích, phân tích giúp họ khi có khuyết điểm, để họ có tinh thần hăng hái, ý chí, quyết tâm vượt khó khăn, để đi đến chỗ “bại cũng không nản, thắng cũng không kiêu”. Người đặc biệt nhấn mạnh: “Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm”⁴¹; vì vậy, đối với cán bộ mắc sai lầm, ta quyết không nên nhận rằng họ muốn như thế mà công kích họ, ngược lại, chúng ta phải giải thích rõ ràng, làm cho họ tự trông thấy sai lầm đấy, phải có thái độ thân thiết, động viên, giúp đỡ họ sửa chữa.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, yêu thương, bồi dưỡng cán bộ phải có phương pháp đúng. Đảng hết lòng yêu thương, chăm lo bồi dưỡng cán bộ nhưng “thương yêu không phải là vỗ về, nuông chiều, thả mặc”⁴², phải quản lý cán bộ chặt chẽ, duy trì kỷ luật nghiêm minh, nhất là với cán bộ cao cấp, bởi nếu nuông chiều, thả mặc cán bộ sẽ sinh ra chủ quan, tự kiêu, tự phụ, vô kỷ luật, dễ hư hỏng về phẩm chất đạo đức, vi phạm nguyên tắc, gây tác hại khôn lường cho sự nghiệp cách mạng.

³⁸Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.282-283.

³⁹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283.

⁴⁰Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283.

⁴¹Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283.

⁴²Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 283.

Mặc khác, với Chủ tịch Hồ Chí Minh thương yêu cán bộ là còn phải chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho bản thân cán bộ và gia đình họ, phải “giúp họ giải quyết những vấn đề khó khăn sinh hoạt, ngày thường thì điều kiện dễ chịu, khi đau ốm được chăm nom, gia đình họ khỏi khốn quẫn”⁴³. Người thường xuyên nhắc nhở các cơ quan, đơn vị phải tùy hoàn cảnh mà giúp đỡ cán bộ của mình.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu thương cán bộ có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đây là điểm đặc biệt thể hiện tính nhân văn sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ. Với tình yêu thương ấy, cả cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hết lòng chăm lo, giáo dục, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số.

Bên cạnh đó phải giữ nghiêm kỷ luật để tạo nên sức mạnh, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, phải xác định khuyết điểm đó là việc to hay nhỏ để có hình thức xử lý cho phù hợp. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi: “Sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm chỉnh của cán bộ đảng viên”⁴⁴. Khi cán bộ vi phạm kỷ luật, tha hóa biến chất, cho dù ở vị trí công tác nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng kiên quyết xử lý, thấu tình đạt lý, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, “nếu phải giết đi một con sâu mà cứu được cả rừng cây thì việc đó là cần thiết, hơn nữa còn là một việc làm nhân đạo”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mọi cán bộ, đảng viên càng có công thì càng phải khiêm tốn, không được “tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật”⁴⁵.

Phần thứ hai

HỌC TẬP VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

I. Những kết quả đạt được trong học tập và vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Nam Định thời gian qua

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quan điểm chỉ đạo của Đảng, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ tỉnh Nam Định luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Trong bất kỳ giai đoạn lịch sử cách mạng nào, đội ngũ cán bộ của tỉnh Nam Định cũng luôn thể hiện rõ vai trò tiên phong, đoàn kết, phấn đấu vượt lên mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần làm nên những chiến thắng lịch sử vẻ vang của dân tộc và của quê hương Nam Định.

⁴³Hồ Chí Minh toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.283.

⁴⁴Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 10, tr.311.

⁴⁵Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 10, tr.311.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, những năm qua, Tỉnh ủy và các cấp ủy trong toàn Đảng bộ tỉnh đã chú trọng quan tâm, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, xác định vị trí việc làm. Đặc biệt, ngày 20/10/2016, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định (khóa XIX) ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU về “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo”.

Các cấp ủy đảng đã thường xuyên chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ luôn được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện tốt. Đặc biệt, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các Chỉ thị của Bộ Chính trị (*Chỉ thị số 06-CT/TW khóa X, Chỉ thị số 03-CT/TW khóa XI, Chỉ thị số 05-CT/TW khóa XII*) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các cấp ủy đảng chú trọng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng. Các cấp ủy đảng đã đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và chương trình công tác hằng năm; trong đó chú trọng việc tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền về nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng kế hoạch thực hiện, cam kết rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, đăng ký việc làm theo Bác... Đưa nội dung chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào trong sinh hoạt chi bộ hàng tháng, sinh hoạt định kỳ gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết hợp chặt chẽ với các cuộc vận động, phong trào thi đua của các cấp, các ngành. Thông qua việc thực hiện học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) đã tạo chuyển biến rõ nét cả về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu được thể hiện rõ nét; góp phần đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các tổ chức trong hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39 - NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 02a-KH/TU, ngày 29/01/2016 để triển khai thực hiện Nghị

quyết số 39-NQ/TW. Theo đó, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị cơ bản được sắp xếp, tổ chức lại tinh gọn và phù hợp hơn; đã giảm 24 đơn vị đầu mối bên trong cơ quan cấp tỉnh; 424 biên chế cơ quan Đảng, Nhà nước; giảm 442 đơn vị, 2.104 biên chế đơn vị sự nghiệp công lập; giảm 340 cán bộ, công chức cấp xã. Triển khai thực hiện các mô hình thí điểm theo Kết luận 34-KL/TW, ngày 07/08/2018 của Bộ chính trị thực hiện hợp nhất chức danh người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị cấp huyện.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; công tác cán bộ có nhiều đổi mới, chất lượng cán bộ được nâng lên. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng; quy hoạch; bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; luân chuyển, điều động bố trí cán bộ đáp ứng yêu cầu, đảm bảo tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện⁴⁶. Các cấp ủy đảng trong toàn tỉnh thực hiện chủ trương luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện đồng thời sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị và những đồng chí được quy hoạch cán bộ cấp chiến lược. Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý cán bộ gắn với tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cán bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định: Quy định số 1277-QĐ/TU, ngày 01/11/2019; Quy định 1290-QĐ/TU, ngày 15/11/2019 về thực hiện một số chế độ đối với cán bộ; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 17/4/2020 của HĐND tỉnh Quy định hỗ trợ đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2020-2025. Quan tâm, chỉ đạo, thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ đương chức cũng như cán bộ đã nghỉ hưu; cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, người có công với cách mạng...

Hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, tinh gọn, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở. Nam Định đã sắp xếp, sáp nhập 2.485 thôn (xóm) thành lập 972 thôn (xóm), tổ dân phố mới. Đồng thời chỉ đạo đồng bộ, kịp thời việc sắp xếp các chi bộ, ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể tại các thôn, tổ dân phố sau khi được sắp xếp, sáp nhập. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo,

⁴⁶ Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 08/3/2017; Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 08/02/2018 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 14/4/2017 về triển khai công tác rà soát quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Quyết định số 274-QĐ/TU, Quyết định số 275-QĐ/TU ngày 21/12/2016 về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; Kết luận số 02-KL/TU ngày 12/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về công tác cán bộ; Quy định số 345-QĐ/TU, ngày 21/3/2017; Kế hoạch số 23-KH/TU, ngày 14/4/2017 về luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên với trọng tâm là nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ. Các cấp ủy đã thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt chi bộ để nắm bắt những vấn đề phát sinh, đề xuất phương án xử lý đồng thời kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh những đơn vị yếu kém.

Đổi mới công tác đánh giá tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, kết hợp giữa đánh giá định tính và định lượng, đánh giá theo hướng đa chiều, kết quả đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ngày càng đi vào thực chất, đảm bảo tỷ lệ theo đúng quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 605-QĐ/TU; Quy định số 606-QĐ/TU ngày 17/11/2017; Quy định số 03-QĐi/TU ngày 15/11/2018; Quy định số 1295-QĐ/TU ngày 25/11/2019 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Chuyển từ đánh giá "định tính" sang đánh giá "định lượng" để phát huy dân chủ, khách quan. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân từ tỉnh đến cơ sở cơ bản nghiêm túc, chất lượng, đạt yêu cầu đề ra; gắn kiểm điểm với đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm. Từ năm 2016 đến nay Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã gợi ý kiểm điểm 37 tập thể; ban thường vụ huyện ủy và tương đương đã gợi ý kiểm điểm 248 tập thể và 104 cá nhân.

Các cấp ủy đảng đã quan tâm nhiều hơn đến việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý tiêu cực, sai phạm của cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy chế giám sát trong Đảng; kịp thời xem xét giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng cấp dưới có sai phạm. Tập trung kiểm tra, giám sát vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, những vấn đề phức tạp, "nổi cộm", những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, nhất là việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng Đảng. Trong nhiệm kỳ, các cấp ủy đã tiến hành kiểm tra đối với 5.423 tổ chức đảng và 5.013 đảng viên; thực hiện giám sát chuyên đề đối với 4.552 tổ chức đảng và 4.209 đảng viên; thi hành kỷ luật đối với 26 tổ chức đảng và 2.187 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 31 tổ chức đảng và 320 đảng viên; giám sát 3.686 tổ chức đảng và 1.594 đảng viên; thi hành kỷ luật 340 đảng viên. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đã góp phần chấn chỉnh, uốn nắn, khắc phục, ngăn chặn, phòng ngừa những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh

Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực hiện sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhấn mạnh: “Xây dựng Đảng là nhiệm vụ “then chốt” thì công tác cán bộ là then chốt của nhiệm vụ then chốt”. Vì vậy, trong giai đoạn cách mạng mới, cần phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020-2025) đã đề ra mục tiêu tổng quát: “Tập trung xây dựng chính đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục khơi dậy truyền thống văn hiến, anh hùng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực con người để xây dựng tỉnh Nam Định phát triển nhanh và bền vững”...

Đại hội đưa ra 06 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu là: “Tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Đại hội đã đề ra 3 khâu đột phá trong đó có 01 khâu đột phá liên quan trực tiếp đến đội ngũ cán bộ, đó là: “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ; Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác xúc tiến, thu hút đầu tư để phát triển các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp sạch, thương mại, du lịch, dịch vụ, đô thị và khai thác tiềm năng, thế mạnh vùng kinh tế biển phía Nam của tỉnh”.

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh trong thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu:

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị gắn với tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các Quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ và đảng viên nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị cần chủ động, tích cực, tự giác, gương mẫu đi đầu trong việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng phát huy yếu tố “làm theo” trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

2. Giữ vững nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; gắn trách nhiệm cụ thể người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ. Ban Thường vụ cấp ủy định kỳ nghe báo cáo về công tác tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời những hạn chế, khuyết điểm về công tác cán bộ. Thường xuyên sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, quy trình công tác cán bộ đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp, các ngành, công khai, minh bạch và phát huy dân chủ; ngăn chặn tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ, nhất là Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo;... Đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị; phòng chống tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ... và các biểu hiện tiêu cực khác trong

công tác cán bộ.

4. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về công tác cán bộ, nhằm khắc phục hiệu quả những hạn chế, yếu kém trong từng khâu của công tác cán bộ; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ:

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ bởi đây là khâu đầu tiên có tính quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh; căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế theo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan đảm bảo tính cạnh tranh từ đó sẽ lựa chọn được người có phẩm chất, trình độ, năng lực.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, nhận xét cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá cán bộ phải đặt cán bộ trong phạm vi rộng, với những điều kiện cụ thể và đánh giá cả quá trình phát triển của cán bộ; mở rộng dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện đúng thẩm quyền, trách nhiệm trong đánh giá cán bộ.

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm sự chủ động, có tầm nhìn xa, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ; xác định rõ cơ cấu, độ tuổi trong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch cấp ủy các cấp.

- Xác định việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là công việc thường xuyên, liên tục; các cấp ủy, tổ chức đảng phải xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ; đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Đẩy mạnh công tác luân chuyển, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ có triển vọng, phải bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông, thường xuyên, liên tục, có luân chuyển dọc, luân chuyển ngang giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị; phải gắn kết chặt chẽ với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ. Tiếp tục thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ kết hợp chặt chẽ với bố trí một số chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện không là người địa phương và cán bộ không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

- Rà soát, sửa đổi Quy chế về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ ban hành kèm theo Quyết định số 274-QĐ/TU; Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử ban hành kèm theo Quyết định số 275-QĐ/TU ngày 21/12/2016 và Kết luận số 02-KL/TU ngày 12/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo đồng bộ, thực hiện thống nhất trong toàn đảng bộ tỉnh và phù hợp với quy định của Trung ương.

- Thực hiện nghiêm Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”; chủ động triển khai thực hiện tốt công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác kết nạp đảng viên, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử..., kiên quyết không để lọt những cán bộ không đủ tiêu chuẩn chính trị vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; thường xuyên quan tâm kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Xây dựng, hoàn thiện chế độ, chính sách đối với cán bộ: Thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về chính sách cán bộ. Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chế độ chính sách về khuyến khích cán bộ được cử đi đào tạo, cán bộ luân chuyển, cán bộ tình nguyện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định của Nhà nước; thu hút cán bộ có trình độ cao và chuyên môn giỏi về làm việc tại tỉnh...nhằm động viên, khuyến khích cán bộ yên tâm, cống hiến, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng để tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước một cách thực chất, khắc phục bệnh “thành tích”, hình thức, lãng phí. Tổ chức phong trào thi đua xây dựng môi trường làm việc thuận lợi để phát huy tốt nhất khả năng cống hiến và phát triển của cán bộ.

5. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc sắp xếp, tinh giản biên chế gắn với việc đẩy mạnh cải cách hành chính, chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh.

Phát huy truyền thống văn hiến, anh hùng của quê hương, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tỉnh tăng cường đoàn kết, thống nhất, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, quyết tâm xây dựng quê hương Nam Định giàu đẹp văn minh, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, góp phần hiện thực hoá khát vọng hùng cường của dân tộc./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY NAM ĐỊNH